

ĐỊA LÍ 6 – BÀI 27:

LỚP VỎ SINH VẬT. CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN SỰ PHÂN BỐ THỰC VẬT, ĐỘNG VẬT TRÊN TRÁI ĐẤT

1. Lớp vỏ sinh vật:

- Các sinh vật sống trên bề mặt Trái Đất tạo thành lớp vỏ sinh vật.
- Sinh vật có mặt cả trong các lớp đất đá, khí quyển và thủy quyển.

2. Ảnh hưởng của các nhân tố tự nhiên đối với sự phân bố thực vật, động vật:

- Đối với thực vật: Khí hậu là yếu tố tự nhiên có ảnh hưởng rõ rệt đến sự phân bố và đặc điểm của thực vật.
- Đối với thực vật: Mỗi miền khí hậu khác nhau có những động vật khác nhau.
- Mối quan hệ giữa thực vật và động vật: Sự phân bố các loại thực vật có ảnh hưởng sâu sắc tới sự phân bố các loài động vật.

3. Ảnh hưởng của con người đối với sự phân bố thực vật, động vật trên Trái Đất:

- Tích cực:
 - + Mở rộng sự phân bố thực vật.
 - + Cải tạo nhiều giống cây trồng, vật nuôi có hiệu quả kinh tế và chất lượng cao.
- Tiêu cực:
 - + Phá rừng.
 - + Sinh vật quý hiếm có nguy cơ bị tiêu diệt.

ĐỊA LÍ 7 – BÀI 60: LIÊN MINH CHÂU ÂU

1. Sự mở rộng liên minh châu Âu:

- Năm 1958 có 6 thành viên là Pháp, Bỉ, Hà Lan, Đức, Italia, Luc-xem-bua. Năm 1995 có 15 thành viên. Năm 2001 có diện tích hơn 3,2 triệu km², 378 triệu người.
- Sẽ tiếp tục kết nạp thêm thành viên mới.

2. EU - Một mô hình liên minh toàn diện nhất Thế giới: Có cơ cấu tổ chức toàn diện

- Chính trị - kinh tế: có cơ quan lập pháp là nghị viện Châu Âu, có chính sách chung, hệ thống tiền tệ chung (đồng euro), tự do lưu thông hàng hóa, dịch vụ, vốn.
- Văn hóa - xã hội: chú trọng bảo vệ tính đa dạng về văn hóa và ngôn ngữ. Xã hội quan tâm tổ chức tài trợ học ngoại ngữ, trao đổi sinh viên, đào tạo lao động có tay nghề.

3. EU - tổ chức thương mại hàng đầu thế giới.

- Không ngừng mở rộng quan hệ với các nước và tổ chức kinh tế trên thế giới.
- Chiếm 40% hoạt động thương mại của thế giới.

ĐỊA LÍ 7 – BÀI 61:

Thực hành_ĐỌC LƯỢC ĐỒ, VẼ BIỂU ĐỒ CƠ CẤU KINH TẾ CHÂU ÂU

1. Xác định vị trí một số quốc gia trên lược đồ:

- Nêu tên và xác định vị trí của một số quốc gia thuộc các khu vực Bắc Âu, Tây và Trung Âu, Nam Âu, Đông Âu.

Khu vực	Tên các nước
1. Bắc Âu	Na-uy, Thụy Điển, Phần Lan, Ai-xơ-len
2. Tây và Trung Âu	Anh, Ai-len, Pháp, Hà Lan, Bỉ, Đức, Thụy Sĩ, Áo, Xlô-va-li-a, Hung-ga-ri, Ru-ma-ni, Ba Lan, Cộng hòa Séc, Nam Tư, Đan Mạch,...
3. Đông Âu	Lat-vi-a, Lít-va, Ê-xtô-ni-a, Bê-la-rút, U-crai-na, Liên bang Nga, Môn-đô-va
4. Nam Âu	Bồ Đào Nha, Tây Ban Nha, I-ta-li-a, Cro-a-ti-a, Hec-xe-gô-vi-na, Xec-bi và Mô-tê-nê-grô, Ma-xê-đô-ni-a, Hy Lạp

- Xác định vị trí các quốc gia thuộc Liên minh Châu Âu.

Khu vực	Tên các nước
1. Bắc Âu	Thụy Điển, Phần Lan
2. Tây và Trung Âu	Anh, Pháp, Ai-len, Hà Lan, Đức, Áo, Luc-xem-bua, Bỉ, Đan Mạch,...
3. Nam Âu	Hy Lạp, I-ta-li-a, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha

2. Vẽ biểu đồ cơ cấu kinh tế:

- Đặc điểm vị trí hai nước Pháp và U-crai-na:
 - + Pháp: là nước nằm phía Tây Châu Âu ven biển Măng-sơ và vịnh Bi-xcai, giữa ba nước lớn (Tây Ban Nha, Đức, I-ta-li-a) và ba nước nhỏ (Bỉ, Thụy Sĩ, Mô-na-cô).

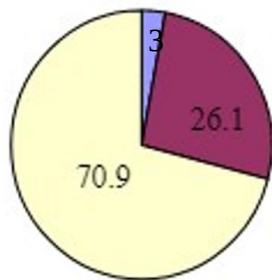
+ U-crai-na: là nước nằm phía Đông Châu Âu giáp Liên bang Nga, Hung-ga-ri, Ru-ma-ni, Ba Lan, Bê-la-rút, Xlô-va-ki-a, Môn-đô-va, Biển Đen.

- Dựa vào bảng số liệu SGK trang 185, vẽ biểu đồ cơ cấu kinh tế của Pháp và U-crai-na (năm 2000):

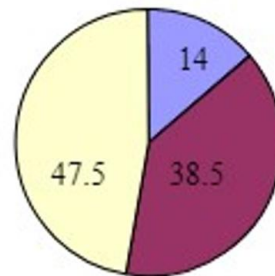
Yêu cầu vẽ:

+ *Đúng tỷ lệ, thể hiện kí hiệu phân biệt các đại lượng.*

+ *Có chú giải cho các kí hiệu và ghi tên biểu đồ.*



Biểu đồ cơ cấu kinh tế Pháp năm 2000



Biểu đồ cơ cấu kinh tế U-crai-na năm 2000

Chú giải:

	Nông - lâm - ngư nghiệp
	Công nghiệp và xây dựng
	Dịch vụ

- Nhận xét trình độ phát triển kinh tế của Pháp và U-crai-na:

+ Cả Pháp và U-crai-na đều là nước công nghiệp phát triển.

+ Tuy nhiên, Pháp có trình độ phát triển cao hơn U-crai-na: ngành dịch vụ của Pháp chiếm 70,9% (U-crai-na 47,5%), nông lâm và ngư nghiệp ở Pháp chỉ chiếm một phần rất ít là 3% (U-crai-na 14%).

ĐỊA LÍ 8 – BÀI 43: MIỀN NAM TRUNG BỘ VÀ NAM BỘ

- 1. Vị trí, phạm vi lãnh thổ:** bao gồm toàn bộ lãnh thổ phía nam nước ta, từ Đà Nẵng tới Cà Mau, chiếm tới $\frac{1}{2}$ diện tích cả nước.
- 2. Một miền nhiệt đới gió mùa nóng quanh năm, có mùa khô sâu sắc:**
 - Từ dãy núi Bạch Mã (16^0 vĩ Bắc) trở vào nam, nhiệt độ trung bình năm đã tăng cao, vượt 25^0C ở đồng bằng và trên 21^0C ở vùng núi.
 - Chế độ mưa ở miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ không đồng nhất.
- 3. Trường Sơn Nam hùng vĩ và đồng bằng Nam Bộ rộng lớn:**
 - Hình thành trên miền nền bằng rất cổ (nền cổ Kon Tum), được Tân kiến tạo nâng lên mạnh mẽ, Trường Sơn Nam trở thành khu vực núi và cao nguyên rộng lớn, hùng vĩ.
 - Đồng bằng Nam Bộ rộng lớn, chiếm tới hơn một nửa diện tích đất phù sa của cả nước và còn giữ lại nhiều tính chất tự nhiên ban đầu.
- 4. Tài nguyên phong phú và tập trung, dễ khai thác:**
 - Khí hậu, đất đai thuận lợi.
 - Tài nguyên rừng của miền rất phong phú, nhiều kiểu loại sinh thái.
 - Tài nguyên biển trong miền rất đa dạng và có giá trị to lớn.